

Mẫu 08 CBTT/SGDHN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 606/QĐ-SGDHN ngày 29/9/2016 của Tổng Giám đốc
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội về Quy chế Công bố thông tin
tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội)

CÔNG TY CP XÂY LẬP CƠ KHÍ
VÀ LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Số: 13/CV.HĐQT.MCF.20

Long An, ngày 29 tháng 05 năm 2020

Kính gửi: Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: Công ty CP Xây Lập Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm
2. Mã chứng khoán: MCF
3. Địa chỉ: 29 Nguyễn Thị Bảy, Phường 6 Thành phố Tân An, Long An
4. Điện thoại liên hệ: 02723.821780 Fax: 02723.820509
5. E-mail: info@mecofood.com.vn
6. Người thực hiện CBTT: Lê Trường Sơn chức vụ Tổng giám đốc
7. Loại công bố thông tin

24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

8. Nội dung thông tin công bố:

Nghị Quyết HĐQT phiên ngày 29/05/2020 nhiệm kỳ IV về việc:

- Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD quý I năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh quý II năm 2020.
- Phê duyệt thẩm định báo cáo quyết toán tài chính quý I năm 2020 của Ban kiểm soát, với chỉ tiêu chính như sau:
 - + Tổng doanh thu: 109.957.759.963 đồng
 - + Lợi nhuận trước thuế: 3.805.633.768 đồng
- Phê duyệt chương trình, thời gian, báo cáo và các tờ trình trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2020.

- Phê duyệt tổng hạn mức tín dụng cho Công ty được huy động thường xuyên là 180 tỷ đồng để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2020 cụ thể như sau:

+ Ngân hàng Ngoại thương Chi nhánh Long An: 70 tỷ
+ Ngân hàng Công thương Chi nhánh Long An: 60 tỷ
+ Ngân hàng PG Bank Chi nhánh Long An: 50 tỷ
Tổng hạn mức: 180 tỷ



9. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 29/05/2020 tại đường dẫn: www.mecofood.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Đại diện tổ chức
Người đại diện theo pháp luật

* Tài liệu đính kèm:
-Nghị quyết HĐQT



Lê Trường Sơn



Số : 12/NQ-HĐQT.MCF

Long An, ngày 29 tháng 05 năm 2020

NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Căn cứ Luật doanh nghiệp
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm
- Căn cứ biên bản họp HĐQT Công ty, phiên ngày 29/05/2020(NK_{IV})

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD quý I năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh quý II năm 2020.

Điều 2: Phê duyệt thẩm định báo cáo quyết toán tài chính quý I năm 2020 của Ban kiểm soát, với chỉ tiêu chính như sau:

- Tổng doanh thu: 109.957.759.963 đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 3.805.633.768 đồng

Điều 3: Phê duyệt chương trình, thời gian, báo cáo và các tờ trình trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2020.

Điều 4: Phê duyệt tổng hạn mức tín dụng cho Công ty được huy động thường xuyên là 180 tỷ đồng để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2020 cụ thể như sau:

- Ngân hàng Ngoại thương Chi nhánh Long An: 70 tỷ
 - Ngân hàng Công thương Chi nhánh Long An: 60 tỷ
 - Ngân hàng PG Bank Chi nhánh Long An: 50 tỷ
- Tổng hạn mức: 180 tỷ**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty và các bộ phận có liên quan triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nơi nhận :

- UBCKNN
- Sở GD&ĐT HN
- Tổng Cty LTMN
- HĐQT, BKS Cty
- BTGD Công ty
- Lưu MC/D/HĐQT/NGHIQUYET

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Kiệt

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG SXKD QUÍ I/2020 VÀ KH SXKD QUÍ II/2020

PHẦN A
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD QUÍ I/2020

I/- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG:

Tình hình kinh tế thế giới trong Quý I/2020 tiếp tục gặp nhiều khó khăn, tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, khó lường. Thị trường trong nước giá cả không ổn định, tiềm ẩn nhiều rủi ro đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động SXKD của Công ty.

Trước tình hình chung, Ban điều hành Công ty luôn đoàn kết thống nhất, chủ động phát huy mặt mạnh khắc phục mặt yếu phần đầu hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty, trong Quý I/2020 Ban điều hành Công ty đã lãnh đạo thực hiện đạt được kết quả như sau:

II/- THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU SXKD QUÍ I/2020.

Mặt hàng	ĐVT	KH năm 2020	Thực hiện			
			Quý I	Lũy kế 2020	So KH năm (%)	So cùng kỳ (%)
A/ Chỉ tiêu sản lượng						
a) Sản lượng LT mua quy gạo	Tấn	31.000	16.588	16.588	54	77
- Lúa :	Tấn	1.500	1.331	1.331		
- Gạo :	Tấn	30.250	15.922	15.922		
b) Sản lượng bán ra:						
- Lương thực	Tấn	31.000	7.493	7.493	24	113
* Nội địa	Tấn	24.000	6.439	6.439		
Trong đó: Cung ứng XK	Tấn					
* Xuất khẩu	Tấn	7.000	1.054	1.054		
+ Xuất trực tiếp	Tấn	1.000	1.054	1.054		
+ Xuất ủy thác qua TCty	Tấn	6.000				
- Bao bì	1000 cái	11.000	2.545	2.545	23	84
- Mỹ nghệ	Con't	24		0	0	0
- Cơ khí	Tr. đồng	25.000	9.218	9.218	37	169
- Bê tông	M ³	75.000	13.008	13.008	17	107
B/ Chỉ tiêu tài chính:						
1) Tổng doanh thu	Tr. đồng	520.000	109.957	109.957	21	99
a) Lương thực		335.378	73.396	73.396		
- Lương thực Nội địa		240.868	59.057	59.057		
- Lương thực xuất khẩu		94.510	14.339	14.339		
b) Bao bì		45.760	10.932	10.932		
c) Mỹ nghệ		16.362		0		

d) Cơ khí		25.000	9.218	9.218		
e) Bê tông		97.500	16.411	16.411		
2) Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	13.200	3.805	3.805	29	148
a) Lương thực		7.048	1.928	1.928		
- Lương thực Nội địa		3.390	863	863		
- Lương thực xuất khẩu		3.658	1.065	1.065		
b) Bao bì		1.070	293	293		
c) Mỹ nghệ		455	-448	-448		
d) Cơ khí		1.110	1.652	1.652		
e) Bê tông		3.517	380	380		
3) Nộp ngân sách	Tr. đồng	4.492	1.352	1.352	30	102

1. Mặt hàng lương thực :

- Thực hiện thu mua vụ Đông Xuân 2020, tổng lượng thu mua nhập kho thông qua HTX Tân Đồng Tiến : 938 tấn lúa tươi, tương đương 104 ha.

- Tổng lượng tồn kho qui gạo là: 17 511 tấn, với tổng giá trị: 146.085.309.089 đồng. Trong đó: Gạo các loại: 16 715 tấn; Lúa = 1 592 tấn.

+ Đã có hợp đồng đầu ra : 15 985 tấn.

+ Lượng gạo chưa có hợp đồng : 1 526 tấn

Trong đó :

Tấm ½ 716 tấn giá bình quân 6 900 đ/kg

Gạo TD 810 tấn giá bình quân 8 100 đ/kg

2. Mặt hàng cơ khí :

- Hợp đồng đã ký 2019 chuyển sang 2020 thực hiện : 9,9 tỷ đồng

- Hợp đồng ký mới 2020 : 1,2 tỷ đồng

- Giá trị hợp đồng hoàn thành Quý I/2020 : 9,2 tỷ đồng

- Giá trị hợp đồng đang đàm phán dự kiến ký thêm : 6,2 tỷ đồng

3. Mặt hàng Bao bì :

- Theo dõi sát tình hình biến động của thị trường hạt nhựa để có chiến lược thu mua với số lượng phù hợp trong từng thời điểm, nhằm đảm bảo nguồn nguyên liệu phục vụ sản xuất có giá cạnh tranh nhất.

- Tập trung quản lý chất lượng sản phẩm bao bì, hạn chế tối đa sản phẩm hỏng và phế phẩm, tăng tỷ lệ thu hồi.

4. Mặt hàng mỹ nghệ :

- Tập trung công tác hướng dẫn và kiểm tra chất lượng sản phẩm trong từng công đoạn sản xuất đảm bảo 100% sản phẩm đúng quy cách, chất lượng đã được cam kết với khách hàng trước khi sản phẩm được đóng thùng và xuất khẩu.

- Kiểm soát tốt thời gian vận hành, thường xuyên kiểm tra, bảo trì, bảo dưỡng máy sấy để giảm chi phí điện năng và nâng cao ý thức người lao động để tăng tỷ lệ thu hồi lúa sấy, lúa lựa mà vẫn đảm bảo chất lượng.

5. Mặt hàng bê tông :

- Hợp đồng cung cấp bê tông có giá trị lớn giảm sút nhiều do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh, sản lượng bê tông bán ra trong quý I chủ yếu là các công trình dân dụng với giá trị thấp. Mặt hàng Bê tông ngoài áp lực cạnh tranh của các đối thủ

thì còn hạn chế bởi đường vận chuyển do các công trình nằm trong đường cấm tải, cấm đỗ, làm ảnh hưởng đến sự phát triển của ngành hàng này.

III/- CÔNG TÁC QUẢN LÝ:

1. Công tác chỉ đạo điều hành:

- Quán triệt thực hiện nghiêm túc chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/03/2020 của Thủ tướng Chính phủ V/v thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19.

- Thực hiện đeo khẩu trang khi vào làm việc đối với tất cả CNV LĐ và cả khách hàng đến quan hệ với Công ty. Chuẩn bị khẩu trang dự phòng để phát cho khách hàng nếu khách đến Công ty chưa đeo khẩu trang, cách giãn, giữ khoảng cách 2mét/người.

- Ban điều hành thường xuyên cập nhật, theo dõi thông tin và diễn biến của thị trường để làm căn cứ nhận định, đưa ra những giải pháp điều hành quyết liệt, linh hoạt trong quản lý và kinh doanh nhằm hoàn thành các chỉ tiêu do ĐHCĐ giao.

2. Công tác quản lý:

- Thực hiện các báo cáo định kỳ theo Luật Chứng khoán gửi các cơ quan chức năng đúng quy định;

- Tăng cường kiểm soát việc sử dụng vốn, luân chuyển vốn, nợ phải thu khách hàng, công nợ nội bộ, số dư nợ ngân hàng, các khoản chi phí; không để xảy ra tình trạng nợ quá hạn, sử dụng vốn sai mục đích.

3. Công tác quản lý Đầu tư.

Quý I/2020 lắp đặt thêm máy sấy lúa non tại XN BB trị giá 151 tr đồng, và thực hiện thanh lý xe cầu 2692 tại XN Cơ khí do xe đã cũ và hết niên hạn sử dụng.

4. Công tác tổ chức - lao động - tiền lương

- Quyết toán quỹ lương năm 2019 và xây dựng kế hoạch quỹ lương năm 2020; quyết toán thuế thu nhập cá nhân năm 2019.

- Lao động thường xuyên trong danh sách đến 31/3/2020 là 345 người;

- Tiếp tục bố trí cho bộ phận lao động quản lý cấp trung tham gia lớp học giám đốc điều hành. Do tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp nên công tác tuyển dụng hiệu quả chưa cao. Lãnh đạo công ty bố trí, sắp xếp để đảm bảo sản xuất, kinh doanh hiệu quả phù hợp với tình hình dịch bệnh Covid - 19 như hiện nay.

5. Công tác bảo hộ lao động – PCCC

- Xây dựng Kế hoạch Bảo hộ lao động, kế hoạch phòng chống cháy nổ.

- Thường xuyên kiểm tra hệ thống PCCC tại Văn phòng Cty và các Xí nghiệp luôn trong tình trạng sẵn sàng khi có sự cố phát sinh.

IV/- NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ:

Quý I/2020, tình hình hoạt động của Công ty mặc dù có khó khăn, nhưng Ban điều hành công ty đã có nhiều cố gắng phối hợp chặt chẽ với cấp ủy Đảng và các đoàn thể để tìm mọi biện pháp lãnh đạo đơn vị thực hiện nhiệm vụ của Công ty đạt được một số kết quả nhất định, và Công ty cũng đã kinh doanh có hiệu quả; Phương hướng nhiệm vụ các tháng tiếp theo vẫn còn là một thách thức lớn đối với Công ty trong tình hình thị trường, dịch bệnh như hiện nay.

PHẦN B KẾ HOẠCH SXKD QUÍ II/2020

I/- NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH:

Nhận định tình hình Quý II/2020 vẫn tiếp tục khó khăn, do tình hình dịch bệnh vẫn còn tiềm ẩn nguy cơ khó lường, đòi hỏi sự nỗ lực rất lớn của toàn thể cán bộ, công nhân viên, người lao động trong Công ty nhằm phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch còn lại của năm 2020.

Từ nhận định trên và căn cứ vào năng lực thực tế, Công ty xây dựng nhiệm vụ kế hoạch Quý II/2020 với các chỉ tiêu chính như sau:

II/- CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH:

Mặt hàng	ĐVT	KH năm 2020	Thực hiện				
			Quý I	KH Quý II	Lũy kế 2020	So KH năm (%)	So cùng kỳ (%)
A/ Chỉ tiêu sản lượng							
a) Sản lượng LT mua quy gạo	Tấn	31.000	16.588	5.000	21.588	70	90
- Lúa :	Tấn	1.500	1.331		1.331		
- Gạo :	Tấn	30.250	15.922	5.000	20.922		
b) Sản lượng bán ra:							
- Lương thực	Tấn	31.000	7.493	10.000	17.493	56	142
* Nội địa	Tấn	24.000	6.439	8.500	14.939		
Trong đó: Cung ứng XK	Tấn						
* Xuất khẩu	Tấn	7.000	1.054	1.500	2.554		
+ Xuất trực tiếp	Tấn	1.000	1.054	1.500	2.554		
+ Xuất ủy thác qua TCty	Tấn	6.000					
- Bao bì	1000 cái	11.000	2.545	2.550	5.095	46	101
- Mỹ nghệ	Con't	24		6	6	25	75
- Cơ khí	Tr. đồng	25.000	9.218	4.000	13.218	53	183
- Bê tông	M ³	75.000	13.008	18.000	31.008	41	96
B/ Chỉ tiêu tài chính:							
1) Tổng doanh thu	Tr. đồng	520.000	109.957	163.415	273.372	53	131
2) Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	13.200	3.805	4.504	8.309	63	123
3) Nộp ngân sách	Tr. đồng	4.492	1.352	1.458	1.352	30	45

III. CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM:

Để thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch Quý II/2020, Công ty đề ra một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm như sau :

- Quán triệt thực hiện nghiêm túc chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/03/2020 của Thủ tướng Chính phủ V/v thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19.

- Thực hiện thủ tục chốt quyền, chuẩn bị hồ sơ tài liệu phục vụ Đại hội cổ đông thường niên 2020 trong quý II/2020.

- Mặt hàng lương thực: Quản lý tốt chất lượng tại vùng nguyên liệu, công tác thu mua và chất lượng đầu vào, cơ cấu hàng tồn kho phù hợp với nhu cầu thị trường.

-038
 IY
 AN
 COK
 G TH
 PHAM
 T.L

- Mặt hàng Cơ khí: Phân đầu hoàn thành đúng thời hạn các hợp đồng đã ký. Đồng thời, tích cực nghiên cứu, chế tạo sản phẩm mới đưa ra thị trường.
- Mặt hàng Bê tông: Đẩy mạnh tiếp thị vào các dự án khu công nghiệp, dự án công trình giao thông thủy, bộ, cầu, cống; nhà xưởng, văn phòng làm việc.
- Mặt hàng Bao bì: Tập trung quản lý chất lượng sản phẩm, hạn chế tối đa sản phẩm hỏng và phế phẩm, chọn thời điểm thích hợp nhập mua nguyên liệu với giá thấp nhất nhằm tăng tính cạnh tranh.
- Mặt hàng Mỹ nghệ: Tiếp tục thu mua lúa tươi, rom vàng; tăng cường năng lực sản xuất.
- Công tác đầu tư: Rà soát danh mục đầu tư năm 2020 theo kế hoạch được duyệt; đôn đốc kiểm tra hoàn chỉnh các hạng mục đầu tư dở dang để đưa vào phục vụ sản xuất;
- Công tác quản lý: Hoàn chỉnh các quy chế, quy định trong công tác quản lý; tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành quy chế về quản lý tài chính trong thu, chi, nhập, xuất tại các đơn vị trực thuộc. Tích cực thu hồi công nợ, hạn chế nợ dây dưa, quá hạn.
- Sắp xếp, củng cố bộ máy quản lý, kiện toàn tổ chức trong 1 số lĩnh vực quản lý và ngành nghề kinh doanh phù hợp với hoạt động SXKD của Công ty trong tình hình hiện nay.
- Tăng cường công tác phòng chống cháy nổ, ATLĐ và VSTP. Tổ chức huấn luyện ATVSLĐ cho CB CNV toàn công ty; khám sức khỏe định kỳ cho đối tượng làm việc trong môi trường độc hại và đối tượng theo tiêu chí an toàn vệ sinh thực phẩm ...

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động SXKD Quý I, kế hoạch SXKD Quý II/2020 của Công ty cổ phần Mecofood.

Nơi nhận:

- HĐQT
- Ban kiểm soát
- Ban TGĐ Công ty.
- Các phòng chức năng
- Các đơn vị trực thuộc
- Lưu VP.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Lê Trường Sơn

Số: 01.2020/BKS/MECOFOOD

THẨM ĐỊNH BÁO CÁO QUYẾT TOÁN TÀI CHÍNH QUÝ I NĂM 2020

Kính gửi : **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm, Ban kiểm soát xin báo cáo kết quả thẩm định báo cáo tài chính quý I năm 2020 như sau:

I/- Hoạt động của Ban Kiểm Soát trong quý 1 năm 2020

- Giám sát, kiểm tra việc quản lý và thực hiện kế hoạch lợi nhuận quý I năm 2020 của Hội Đồng Quản Trị và Ban Điều hành Công ty, kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý của các hoạt động kinh doanh trong năm theo nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên.

-Kiểm tra và giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính; Kiểm tra giám sát việc ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban Điều hành Công ty.

-Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính quý I năm 2020.

-Ban Kiểm Soát đã tổ chức đánh giá hoạt động kế toán và tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty trong quý I năm 2020.

II/- Kết quả của hoạt động kiểm tra và giám sát của Ban Kiểm Soát

1. Về thẩm định báo cáo tài chính, kế toán của Công ty .

Ban kiểm soát thống nhất với số liệu trong Báo cáo tài chính quý I năm 2020.

a/Kết quả hoạt động kinh doanh.

Đơn vị tính : VNĐ

STT	Nội dung	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
1	Tổng doanh thu	520.000.000.000	109.957.759.963	21,15
2	Tổng chi phí	506.800.000.000	106.152.126.195	20,95
3	Lợi nhuận trước thuế	13.200.000.000	3.805.633.768	28,83
4	Thuế Thu nhập doanh nghiệp	2.640.000.000	761.126.754	28,83
5	Lợi nhuận sau thuế	10.560.000.000	3.044.507.014	28,83

b/Các chỉ tiêu tài chính.

Đơn vị tính : VNĐ

Nội dung	31/03/2019	31/03/2020	So với cùng kỳ (%)
I-Tổng tài sản	289.118.952.091	267.740.565.488	92,61
1. Tài sản ngắn hạn	232.837.849.411	217.440.103.133	93,39
- Tiền và các khoản tương đương tiền	5.073.701.128	2.502.071.201	
- Các khoản phải thu ngắn hạn	49.667.145.714	46.309.394.339	
- Hàng tồn kho	177.939.223.834	168.599.555.094	
- Tài sản ngắn hạn khác	157.778.735	29.082.499	
2. Tài sản dài hạn	56.281.102.680	50.300.462.355	89,37
II-Tổng nguồn vốn	289.118.952.091	267.740.565.488	92,61
1. Nợ phải trả	169.428.624.371	145.881.390.428	
- Nợ ngắn hạn	168.801.624.371	145.412.790.428	
- Nợ dài hạn	627.000.000	468.600.000	
2. Vốn chủ sở hữu	119.690.327.720	121.859.175.060	101,81

c/Tồn kho hàng hóa, vật tư:

Số TT	Tên hàng hóa , vật tư	ĐVT	Số lượng	Đơn giá bình quân(đ/kg)	Thành tiền (đồng)
1	Lương thực:		17.511		146.085.309.089
	Lúa TD	tấn	1.592	5.977	9.518.354.016
	Gạo TD	tấn	9.386	8.100	75.882.571.354
	Gạo thơm	tấn	3.332	9.800	32.661.459.750
	Nếp	tấn	4	13.800	55.308.052
	Tấm 1/2	tấn	3.993	6.900	27.556.818.268
	Phụ phẩm	tấn	79	5.200	410.797.649
2	Nguyên liệu, vật liệu				10.366.688.190
	Cơ khí, cọc bê tông				2.641.175.659
	Mỹ nghệ, bao bì				6.902.006.619
	Kho NVL phụ				214.154.498
	Chi phí thu mua nguyên vật liệu				609.351.414
3	Thành phẩm				4.818.867.050
	Cơ khí				192.168.466
	Cọc bê tông				99.438.376
	Gạch không nung				82.922.768
	Mỹ nghệ				2.912.776.201
	Bao bì				1.531.561.239
4	Bán thành phẩm:				4.686.406.539
	Cơ khí				1.127.112.000
	Mỹ nghệ- bao bì				3.559.294.539
5	Công cụ dụng cụ				1.034.727.868

1006
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÀI

6	Sản phẩm dở dang				879.775.141
7	Kho vật tư xây dựng				727.781.217
	Tổng cộng qui gao		17.511		168.599.555.094

- Tổng lượng tồn kho qui gao là: 17.511 tấn, với tổng giá trị: **146.085.309.089** đồng. Trong đó: Gạo các loại: 16.715 tấn; Lúa = 1.592 tấn.

+ Đã có hợp đồng đầu ra : 15.985 tấn.

+ Lượng gạo chưa có hợp đồng : 1.526 tấn

Trong đó :

Tấm ½ 716 tấn giá bình quân 6.900 đ/kg

Gạo TD 810 tấn giá bình quân 8.100 đ/kg

Số lượng: 15.985 tấn đã có hợp đồng, ước doanh thu: 160 tỷ, lãi gộp : 12,9 tỷ

d/ Các khoản phải thu ngắn hạn:

- Các khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng: 46.254.287.408 đ gồm:

ĐVT: đồng

T T	Mặt hàng	Dư nợ	Trong hạn	Quá hạn		
				Từ 1 đến 30 ngày	Từ 30 đến 60 ngày	Trên 60 ngày
1	Cơ khí	6.077.651.195	5.843.063.020			234.588.175
2	Bê tông	15.975.799.797	5.302.379.500	353.564.998	1.849.394.000	8.470.461.299
3	Cọc bê tông gạch không nung	262.515.000	80.655.000		26.460.000	155.400.000
4	Bao bì	6.389.958.270	4.170.112.675	1.458.906.625	482.302.370	278.636.600
5	Gạo nội địa	11.552.001.392	10.997.590.550	465.206.842		89.204.000
6	Gạo XK	5.996.361.754	5.996.361.754			
	Tổng cộng	46.254.287.408	32.390.162.499	2.277.678.465	2.358.156.370	9.228.290.074

Trong đó: đã trích lập dự phòng phải thu khó đòi: 1.020.383.175đ

- Phải thu ngắn hạn khác: 1.075.470.106đ là tạm ứng của nhân viên, ký quỹ...

- Trả trước cho người bán: 7.558.123.500đ (trong đó đã trích dự phòng 7.558.103.500đ)

2. Với số liệu như trên, Ban Kiểm soát có nhận xét như sau:

- Tổng tài sản, tổng nguồn vốn của Công ty tại thời điểm 31/03/2020 là 267,74 tỷ đồng, giảm 7,39% (tương đương 21,38 tỷ đồng) so với cùng kỳ năm 2019;

- Vốn chủ sở hữu của Công ty tại thời điểm 31/03/2020 là 121,86 tỷ đồng, tăng 1,81% so với cùng kỳ năm 2019.

- Tình hình quản lý tài sản, quản lý công nợ tại Công ty, khả năng thanh toán nợ và hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu.

+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn) tại ngày 31/03/2020 là 1,49 lần >1, công ty đảm bảo khả năng thanh toán tốt.

+ Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu : 3,46%.

+ Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn điều lệ : 3,53%.

Tổng số nợ phải thu đến ngày 31/03/2020 là 46,31 tỷ đồng chiếm tỉ lệ 17,29% trên tổng tài sản, công ty mở sổ theo dõi, hạch toán chi tiết theo từng đối tượng, có đối chiếu công nợ với khách hàng tương đối đầy đủ.

3. Về tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty

- Trong quý I năm 2020, Ban Kiểm soát không nhận thấy bất kỳ dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Tất cả các hoạt động của Công ty đều tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật.

- Kết quả sản xuất kinh doanh và số liệu kế toán đã được kiểm tra chặt chẽ, sổ sách, hóa đơn, chứng từ rõ ràng, minh bạch.

- Công ty chấp hành đúng các nghĩa vụ về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

- Về công tác quản trị và điều hành

- HĐQT đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình một cách cẩn trọng, trung thực đúng pháp luật, đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và Cổ đông .

- Các nghị quyết của HĐQT đều bám sát vào tình hình thực tế của Công ty, đúng thẩm quyền của HĐQT, nội dung của các nghị quyết này tuân thủ các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật.

- Ban điều hành công ty đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được phân công, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đúng qui định của pháp luật, điều lệ của Công ty, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của HĐQT, kinh doanh có hiệu quả, tạo được việc làm, thu nhập ổn định cho CBCNV

III/-Kết luận và kiến nghị

Trong quý I năm 2020, Ban Kiểm soát kiến nghị Hội đồng Quản trị và Ban điều hành như sau:

- Duy trì tính ổn định và gia tăng hiệu quả các nhóm ngành hàng kinh doanh hiện có.

- Tăng cường công tác dự báo để hạn chế rủi ro trong các hoạt động kinh doanh.

- Tăng cường công tác kiểm tra đối chiếu thu hồi nợ đối với các khoản nợ tồn đọng, quản lý công nợ mới phát sinh.

- Tăng cường công tác tiếp thị, chăm sóc khách hàng.

- Thường xuyên kiểm tra chất lượng hàng tồn kho.

- Chấp hành nghiêm công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí, chấp hành tốt nội qui qui chế cơ quan.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát và thẩm định báo cáo tài chính quý 1 năm 2020 của Ban kiểm soát Công ty.

Ngày 20 tháng 04 năm 2020
BAN KIỂM SOÁT

Nơi nhận :

- HĐQT và BĐH Công ty
- Thành viên BKS
- Lưu PCHC



Hoàng Thị Liên

